ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 316 /KH-UBND	*Kon Tum, ngày 19 tháng 02 năm 2016*

KẾ HOẠCH
Công tác Tư pháp năm 2016 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Để công tác tư pháp năm 2016 của tỉnh có những bước chuyển toàn diện, tích cực hơn nữa, góp phần đắc lực cho việc thực hiện các chính sách, thực thi pháp luật và chỉ đạo, điều hành chung của tỉnh, quyết tâm thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch trọng tâm công tác tư pháp năm 2016 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

- Củng cố và nâng cao vị trí, vai trò, trách nhiệm của các cơ quan tư pháp các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp trong sạch, vững mạnh; tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác tư pháp để phục vụ hiệu quả những nhiệm vụ quản lý phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh; nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành về công tác tư pháp.

- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XV; Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; tập trung triển khai hiệu quả Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2016 của Bộ Tư pháp và các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh có liên quan đến triển khai công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh đạt kết quả cao.

2. Yêu cầu:

- Cụ thể hóa Chương trình công tác của Bộ Tư pháp bằng các hoạt động và tiêu chí cụ thể, thiết thực, phù hợp với nhiệm vụ chính trị và tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương. Chú trọng triển khai các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2016 theo Chương trình của Bộ Tư pháp.

- Việc triển khai các lĩnh vực công tác chuyên môn phải đảm bảo bám sát Chương trình công tác của Bộ Tư pháp và nội dung của Kế hoạch này.

- Phát huy tính chủ động, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện, nhằm đạt được kết quả cao nhất. Công tác tư pháp phải có bước phát triển mới, đáp ứng tốt hơn những yêu cầu ngày càng cao của tiến trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG.

1. Tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng Chương trình, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XV và các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2016-2020, trong đó chú trọng vào các vấn đề liên quan đến cải cách tư pháp, cải cách hành chính, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

- Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện.

2. Công tác xây **dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật *(VBQPPL).***

a) Tổ chức triển khai thi hành hiệu quả Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Chương trình xây dựng VBQPPL năm 2016 trên địa bàn tỉnh. Thực hiện góp ý 100% dự thảo văn bản QPPL đảm bảo chất lượng.

- Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu triển khai thực hiện.

b) Công tác thẩm định VBQPPL: Giao Sở Tư pháp thực hiện thẩm định đúng thời hạn và có chất lượng 100% các dự thảo VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh do các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh gửi. Nâng cao khả năng đánh giá về tính khả thi, tính hợp lý của dự thảo.

c) Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá, VBQPPL:

Tăng cường hiệu quả và chất lượng công tác kiểm tra văn bản, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực pháp luật điều chỉnh các quan hệ thị trường, quan hệ hành chính có liên quan đến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Trong năm 2016, đạt tỷ lệ 100% các văn bản của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố bị phát hiện có dấu hiệu sai đều được xử lý.

Rà soát, lập danh mục VBQPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành hết hiệu lực một phần hoặc toàn bộ trong năm 2016 theo quy định; thường xuyên tổ chức rà soát VBQPPL được quy định tại Nghị định số 16/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 09/2013/TT-BTP của Bộ Tư pháp. Tổ chức rà soát các văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành để kịp thời hủy bỏ, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới theo thẩm quyền.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện.

3. Công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC).

a) Tăng cường đơn giản hóa TTHC; Phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm soát TTHC với công tác xây dựng, thẩm định VBQPPL, theo dõi thi hành pháp luật và kiểm tra văn bản QPPL; đẩy mạnh việc rà soát, công bố kịp thời các TTHC mới, TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ, bãi bỏ. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các TTHC, bảo đảm sự thống nhất trong áp dụng

TTHC trên địa bàn tỉnh, tạo thuận lợi tối đa, giảm thời gian và chi phí cho người dân và doanh nghiệp, nhất là các lĩnh vực đầu tư, doanh nghiệp, đất đai, xây dựng, thuế, hải quan... góp phần cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

b) Tiếp tục tổ chức thực hiện có kết quả Đề án tổng thể đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020. Triển khai thực hiện Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước. Tập trung cải cách TTHC trong nội bộ cơ quan nhà nước, tổ chức sự nghiệp công lập, dịch vụ công và các thủ tục hành chính liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ và có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương. Tổ chức nhập các TTHC và văn bản quy định về TTHC đã được công bố vào cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

- Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

4. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

a) Tiếp tục triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật ở các lĩnh vực phức tạp, có nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành, ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh và những vấn đề dân sinh bức xúc; tập trung một số lĩnh vực đã được Chính phủ yêu cầu và Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2016 do UBND tỉnh ban hành. Tích cực tuyên truyền, phổ biến sâu rộng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố.

b) Xây dựng và triển khai Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2016 đáp ứng yêu cầu quản lý, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật nói chung và công tác thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành theo hướng lựa chọn lĩnh vực phức tạp, có nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành, ảnh hưởng lớn đến sản xuất, kinh doanh và cuộc sống của người dân.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh thực hiện.

5. Công tác Phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, Trợ giúp pháp lý:

a) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 3122/KH-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về triển khai công tác PBGDPL năm 2016 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức quán triệt các Luật mới do Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 10 *(Luật hoạt động giám*

sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Luật trưng cầu ý dân; Bộ Luật tố tụng hình sự; Luật tố tụng hành chính...) và văn bản pháp luật quan trọng khác liên quan đến hoạt động và đời sống của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp. Tổng kết thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục triển khai và thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành một cách thống nhất và đồng bộ trên địa bàn toàn tỉnh; tổ chức triển khai có hiệu quả công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; tiếp tục triển khai Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI; Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ và các Đề án khác về Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức tốt Hội thi hòa giải viên giỏi lần thứ IV. Thực hiện công tác xây dựng, khai thác tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện hương ước, quy ước tại cơ sở.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

c) Công tác Trợ giúp pháp lý: Triển khai thực hiện chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2030 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; mở rộng mạng lưới cộng tác viên trợ giúp pháp lý ở các huyện, thành phố và câu lạc bộ trợ giúp pháp lý ở xã, phường; tăng cường và đẩy mạnh nâng cao chất lượng tham gia trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng; triển khai thực hiện tốt Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng, Quy tắc nghề nghiệp trợ giúp pháp lý. Đẩy mạnh Trợ giúp pháp lý lưu động ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và hoạt động trợ giúp pháp lý cho các đối tượng chính sách.

- Sở Tư pháp chủ trì tham mưu thực hiện.

6. Công tác quản lý nhà nước về Hành chính tư pháp, bồi thường nhà nước, giao dịch bảo đảm.

a) Công tác hành chính tư pháp

Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật hộ tịch theo hướng đồng bộ với Luật căn cước công dân. Tiếp tục triển khai các đề án, kế hoạch liên quan đến giải quyết vấn đề người di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới hai nước Việt Nam - Lào; vấn đề quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân cho người di cư tự do từ Campuchia về nước và người gốc Việt ở Campuchia; vấn đề quốc tịch, hộ tịch của trẻ em là con của công dân Việt Nam với người nước ngoài đang cư trú trên lãnh thổ Việt Nam. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về hộ tịch, chứng thực tại các địa phương.

Chỉ đạo thực hiện công tác giải quyết hồ sơ quốc tịch, hộ tịch, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; giải quyết việc nhập quốc tịch Việt Nam, cấp giấy xác nhận có Quốc tịch Việt Nam, đăng ký hộ tịch cho người di cư tự do và kết hôn không giá thú đủ điều kiện và có nguyện vọng sinh sống tại Việt Nam trong vùng biên giới Việt Nam - Lào theo Kế hoạch số 3123/KH-UBND của UBND tỉnh về triển khai Đề án thực hiện "Thỏa thuận giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và nước CHDCND Lào về việc giải quyết vấn đề di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới hai nước" trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Tiếp tục thực hiện Luật Nuôi con nuôi, các văn bản hướng dẫn thi hành và Công ước Lahay; tăng cường phối hợp liên ngành, nâng cao nhận thức pháp luật đảm bảo thực thi Công ước Lahay.

Triển khai có hiệu quả Đề án thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, nghiên cứu, đề xuất việc thực hiện chính thức trên phạm vi toàn quốc. Đẩy mạnh việc xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, bảo đảm kết nối, chia sẻ thông tin giữa cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác liên quan.

- Sở Tư pháp và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

b) Công tác Bồi thường nhà nước: Tiếp tục tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo tất cả các vụ việc liên quan đến trách nhiệm bồi thường của nhà nước đều được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện.

c) Công tác giao dịch bảo đảm: Đẩy mạnh việc chỉ đạo thực hiện công tác đăng ký giao dịch bảo đảm, đảm bảo các quy định liên quan đến lĩnh vực này được triển khai đồng bộ, có hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TTg về việc tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện.

7. Công tác quản lý nhà nước về Bổ trợ tư pháp:

a) Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bổ trợ tư pháp; triển khai thực hiện Luật công chứng năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai quy hoạch tổng thể phát triển các tổ chức hành nghề công chứng ở Việt Nam đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tăng cường quản lý các tổ chức hành nghề công chứng tại địa bàn tỉnh. Tổ chức thực hiện tốt hoạt động bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh và Nghị định số 22/2015/NĐ-CP về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.

b) Triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chỉ thị số 33-CT/TW của Ban Bí thư trung ương đảng về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư; Quyết định số 123/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án

"phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế, quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020"; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án "Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp" trên địa bàn tỉnh.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3143/QĐ-BTP ngày 21/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Đề án tăng cường các biện pháp bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giám định tư pháp của Bộ Tư pháp giai đoạn 2015-2020. Đẩy mạnh việc thực hiện Quyết định 258/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp" trên địa bàn tỉnh; tăng cường thực hiện đề án đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp tại tỉnh Kon Tum. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11//2015 của Quốc hội về thực hiện Chế định thừa phát lại.

Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên.

8. Công tác thi hành án dân sự (THADS):

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật THADS; chú trọng xây dựng đủ các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật này và bảo đảm đồng bộ với các bộ luật, luật mới được Quốc hội thông qua liên quan đến công tác THADS.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS, đặc biệt là chỉ tiêu thi hành xong về việc, về tiền; tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức làm công tác THADS đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị định số 108/2015/NĐ-CP về tinh giản biên chế đội ngũ cán bộ, công chức; xây dựng và triển khai thực hiện Đề án về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức các cơ quan THADS giai đoạn 2017-2020 và Đề án rà soát, đào tạo đội ngũ công chức trẻ có năng lực, trình độ, tạo nguồn bổ nhiệm Phó Cục trưởng Cục THADS.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là tại các cơ quan THADS địa phương, hạn chế xảy ra các trường hợp khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp. Chủ động xử lý kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự các cấp trong việc tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo công tác thi hành án dân sự trên địa bàn, nhằm giải quyết cơ bản các vụ việc thi hành án dân sự có khó khăn, vướng mắc.

Tổ chức thực hiện các đề án đã được phê duyệt về xây dựng trụ sở, kho vật chứng và đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan THADS, nhất là việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng kho vật chứng. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành và trong công tác chuyên môn nghiệp vụ. Tổ chức

thực hiện tốt Kế hoạch hoạt động hướng tới tổ chức kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống THADS (19/7/1946 - 19/7/2016).

- Giao Cục Thi hành án dân sự tỉnh tham mưu triển khai thực hiện.

9. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng trong ngành Tư pháp:

Đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật trong Ngành tư pháp; thực hiện thanh tra chuyên ngành trên một số lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngành, nhất là trong các lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp; tổ chức tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của Pháp luật.

- Sở Tư pháp tham mưu triển khai thực hiện.

10. Công tác tổ chức xây dựng ngành, đào tạo và nghiên cứu khoa học

Kiện toàn, củng cố về tổ chức, biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức Tư pháp theo Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan Tư pháp địa phương. Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ, điều chỉnh quy hoạch cán bộ theo định kỳ; tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác đào tạo cán bộ có trình độ phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước. Tiếp tục thực hiện việc điều động, luân chuyển cán bộ một cách hợp lý.

Tiếp tục củng cố hoàn thiện đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác hộ tịch theo quy định của Luật hộ tịch; kiện toàn tổ chức bộ máy cán bộ, công chức ngành tư pháp tỉnh để triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ và Đề án kiện toàn tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức pháp chế nhằm nâng cao năng lực các tổ chức pháp chế Sở, ngành, địa phương, bảo đảm sự tham gia tích cực, chủ động và có hiệu quả của các tổ chức pháp chế trong việc tham mưu cho các sở, ngành, HĐND, UBND tỉnh.

- Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu triển khai thực hiện.

11. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, thi đua khen thưởng

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020 và năm 2016 của ngành Tư pháp. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 52/2015/NĐ-CP về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính Nhà nước.

Tiếp tục quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 21/5/2004 và Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/204 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước. Tổ chức, đẩy mạnh phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn gắn với việc đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Kịp thời phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến nhằm đổi mới sâu sắc công tác Thi đua, khen thưởng.

- Sở Tư pháp tham mưu triển khai thực hiện.

12. Công tác pháp luật quốc tế, hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật: Tiếp tục triển khai thi hành hiệu quả Nghị định số 113/2014/NĐ-CP về quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật, nâng cao năng lực quản lý nhà nước trong công tác hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

- Các sở, ban, ngành căn cứ Kế hoạch này chủ động phối hợp với Sở Tư pháp triển khai những nhiệm vụ có liên quan đến công tác tư pháp như: Xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý; kiểm soát TTHC; theo dõi thi hành pháp luật, quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính....

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch công tác năm 2016 và chỉ đạo Phòng Tư pháp, UBND xã, phường, thị trấn thực hiện hiệu quả kế hoạch công tác tư pháp năm 2016. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp).

- Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp và UBND tỉnh./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp (b/c)
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (để c/đạo);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT-NC$_4$.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lại Xuân Lâm